

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Án số: 09/2017/KDTM-PT

Ngày: 25-9-2017

V/V tranh chấp kết quả đấu
thầu khai thác mặt bằng
giữ xe

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Đường

Các thẩm phán: Bà Lê Thúy Phương

Ông Trần Văn Đông

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Mỹ Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Phan Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2017/TLPT-KDTM ngày 16 tháng 8 năm 2017 về “Tranh chấp kết quả đấu thầu khai thác mặt bằng giữ xe”

Do bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 07/2017/KDTM.ST ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 07/2017/QĐ-PT ngày 25 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Mỹ H; Sinh năm 1975

Địa chỉ: 108 A đường số 2, Phường T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, bà H có mặt.

-Bị đơn: Bệnh viện Đa khoa tỉnh K.H

Địa chỉ: 19 đường Y, Phường L, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa .

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn X, Giám đốc bệnh viện

Đại diện theo ủy quyền: Ông Cao Việt D, ông D có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Thành N; Sinh năm: 1977

Địa chỉ: 187 đường K, phường H, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; ông N có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Đỗ Thành N: Luật sư Lê Văn T - Văn phòng Luật sư Lê Văn T, Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa, có mặt.

- *Người kháng cáo:* Ông Nguyễn Thành N – Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Địa chỉ: 187 đường K, phường H, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; ông N có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Đỗ Hữu T; sinh năm 1968

Địa chỉ: 222/10A đường P, phường H, thành phố N; ông T có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và theo bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, nguyên đơn bà Bùi Thị Mỹ H trình bày:

Tôi là một trong bốn hộ kinh doanh tham gia đấu thầu khai thác mặt bằng giữ xe tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh K.H do Bệnh viện Đa khoa tỉnh K.H là bên mời thầu.

Lần mở thầu thứ nhất, ngày 20/12/2016, do chỉ có 01 hồ sơ dự thầu là hộ kinh doanh bà Bùi Thị Mỹ H, nên không thực hiện được việc đấu thầu.

Lần mở thầu thứ hai, ngày 30/12/2016, có 04 hộ kinh doanh tham gia đấu thầu là hộ kinh doanh Bùi Thị Mỹ H, hộ kinh doanh K.N.Đ.H của ông Nguyễn Thành N, hộ kinh doanh Nguyễn Đình H và hộ kinh doanh Hồ Hoàng L.

Tuy nhiên, trong quá trình đấu thầu, hộ kinh doanh K.N.Đ.H của ông Nguyễn Thành N, hộ kinh doanh Nguyễn Đình H và hộ kinh doanh Hồ Hoàng L đã vi phạm pháp luật về đấu thầu dẫn đến kết quả đấu thầu sai lệch, thiếu khách quan, không công bằng. Đó là hành vi thông thầu giữa 3 hộ kinh doanh: Hộ kinh doanh K.N.Đ.H của ông Nguyễn Thành N, hộ kinh doanh Nguyễn Đình H và hộ kinh doanh Hồ Hoàng L. Các bên đã thỏa thuận để hộ kinh doanh Hồ Hoàng L, do ông Đỗ Hữu T đại diện ủy quyền chuẩn bị hồ sơ dự thầu cho các bên tham dự thầu để cho hộ kinh doanh K.N.Đ.H của ông Nguyễn Thành N thắng thầu.

Vì quyền lợi của mình và công bằng, mình bạch trong đấu thầu khai thác mặt bằng giữ xe tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh K.H, đề nghị Tòa án hủy kết quả đấu thầu ngày 30/12/2016 và Quyết định số 03/QĐ-BVĐKT ngày 03/01/2017 của Giám đốc bệnh viện Đa khoa tỉnh K.H về việc phê duyệt kết quả đấu thầu chào giá cạnh tranh gói thầu: Khai thác mặt bằng giữ xe bệnh viện năm 2017-2018.

Theo văn bản trả lời Thông báo thụ lý, biên bản hòa giải, đại diện ủy quyền cho bị đơn Bệnh viện Đa khoa tỉnh K.H trình bày: Bệnh viện Đa khoa tỉnh K.H là đơn vị mời thầu khai thác mặt bằng giữ xe tại Bệnh viện năm 2017-2018. Quá trình mời thầu, mở thầu Bệnh viện không làm sai so với luật đấu thầu và các văn bản hướng dẫn. Hành vi thông thầu giữa các nhà thầu theo lời trình bày của nguyên đơn, người làm chứng, nếu có, nhưng chưa được cơ quan có thẩm quyền điều tra và xác định mà bà H khiếu nại Bệnh viện phải ra quyết định hủy thầu trong trường hợp này là không có căn cứ xác đáng. Vì thế, việc bà H khiếu kiện Bệnh viện là hoàn toàn sai.

Nếu trong trường hợp phải hủy kết quả đấu thầu do có sự thông thầu của các bên dự thầu thì Bệnh viện Đa khoa tỉnh K.H không có ý kiến gì và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thành N trình bày: Tôi là một trong 04 hộ kinh doanh tham gia đấu thầu khai thác mặt bằng giữ xe tại Bệnh viện. Quá trình tham gia đấu thầu tôi đã thực hiện theo đúng quy định thông báo mời thầu của Bệnh viện Đa khoa tỉnh K.H. Việc đấu thầu là công khai, không có sự thông thầu giữa các nhà thầu như lời trình bày của nguyên đơn.

Việc bà Bùi Thị Mỹ H khởi kiện yêu cầu hủy kết quả đấu thầu khai thác mặt bằng giữ xe Bệnh viện Đa khoa tỉnh K.H tôi không đồng ý.

Người làm chứng ông Đỗ Hữu T trình bày: Qua báo K.H tôi biết được thông tin Bệnh viện Đa khoa tỉnh K.H có mời gói thầu khai thác mặt bằng giữ xe. Tôi đã chủ động gặp ông Nguyễn Đình H và ông Nguyễn Thành N bàn bạc phối hợp dự thầu. Sau khi thống nhất, tôi mượn Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của ông Hồ Hoàng L và làm thêm 02 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho ông Nguyễn Đình H và K.N.Đ.H để nộp hồ sơ dự thầu.

Ngày 30/12/2016, tôi phân công mỗi nhà thầu tự lo tiền bảo lãnh dự thầu và thống nhất giá dự thầu như sau: Ông Hồ Hoàng L 260.000.000 đồng, ông Nguyễn Đình H 271.996.000 đồng, ông Nguyễn Thành N 271.999.000 đồng.

Như vậy, toàn bộ quá trình dự thầu của hộ kinh doanh Hồ Hoàng L, Nguyễn Đình H, K.N.Đ.H do chính tôi chủ xướng và đạo diễn. Sau khi trúng thầu, ông Nguyễn Thành N không giữ đúng cam kết trước khi dự thầu nên tôi cung cấp các tài liệu, chứng cứ để các cơ quan chức năng xem xét.

Người làm chứng Nguyễn Đình H trình bày: Tôi tham gia dự thầu gói thầu khai thác mặt bằng giữ xe Bệnh viện Đa khoa tỉnh K.H là do ông Đỗ Hữu T mời. Toàn bộ hồ sơ và quá trình dự thầu do ông Đỗ Hữu T quyết định và thống nhất giá như lời trình bày của ông Đỗ Hữu T.

Tại bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 07/2017/KDTM.ST ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đã:

Áp dụng Khoản 4 Điều 17, điểm b Khoản 3 Điều 89, Điều 93 Luật đấu thầu; Mục 3, Chương VI Luật thương mại; Khoản 5 Điều 30; Điều 147, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Hủy kết quả đấu thầu theo Quyết định số 03/QĐ-BVĐKT ngày 03/01/2017 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh K.H về việc phê duyệt kết quả đấu thầu chào giá cạnh tranh gói thầu: Khai thác mặt bằng giữ xe bệnh viện năm 2017-2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần án phí, quyền kháng cáo của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Ngày 21/7/2017, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thành N có đơn kháng cáo yêu cầu hủy toàn bộ bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 07/2017/KDTM.ST ngày 14/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nguyễn Thành N vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo yêu cầu hủy toàn bộ bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Nguyễn Thành N đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm vì có sự vi phạm nghiêm trọng về tố tụng, về nội dung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị: Hủy bản án sơ thẩm giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của đương sự và người bảo vệ quyền lợi của đương sự, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Xét kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thành N, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Bản án sơ thẩm số 07/2007/KDTM-ST ngày 14/7/2017 của Tòa án Nhân dân thành phố N xét xử về việc “tranh chấp kết quả đấu thầu” dựa trên cơ sở chứng cứ do người làm chứng là ông Đỗ Hữu T và ông Nguyễn Đình H cung cấp. Ông T là người trực tiếp làm hồ sơ và tham gia đấu thầu gói thầu “Khai thác mặt bằng giữ xe bệnh viện năm 2018”, thừa nhận có việc ông T, ông H và ông N cùng bàn bạc thống nhất mức giá bỏ thầu trước khi nộp hồ sơ dự thầu để ông N đại diện hộ kinh doanh K.N.Đ.H trúng thầu với mức giá 271.999.000đ/tháng. Việc bàn bạc thống nhất

mức giá bỏ thầu được thực hiện tại nhà riêng của ông H và thể hiện qua các tin nhắn điện thoại trao đổi về mức giá bỏ thầu được Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm kiểm tra các tin nhắn và thư điện tử còn lưu giữ trên máy điện thoại của ông Đỗ Hữu T, ông Nguyễn Thành N thể hiện việc ông T và ông N, ông H có thỏa thuận thống nhất giá thầu để hộ K.N.Đ.H bỏ giá cao nhất.

[2]. Việc ông T, ông N, ông H thỏa thuận giá bỏ thầu trước khi dự thầu đã vi phạm điểm b khoản 3 điều 89 Luật đấu thầu, đó là hành vi thông thầu. Do vậy, bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 07/2017/KDTM-ST ngày 15/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố N tuyên xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, hủy kết quả đấu thầu là có căn cứ, đúng pháp luật; Tuy nhiên bản án sơ thẩm chưa xem xét đến quyền và lợi ích của người có quyền và nghĩa vụ liên quan, không giải quyết đối với hợp đồng kinh tế số 01/2017/HDDV ngày 04/01/2017 giữa Bệnh viện đa khoa tỉnh K.H với Hộ Kinh doanh K.N.Đ.H phát sinh dựa trên kết quả đấu thầu là giải quyết vụ án chưa triệt để.

[3]. Về xác định tư cách tố tụng của đương sự: Ông Đỗ Hữu T và ông Nguyễn Đình H là những người trực tiếp làm hồ sơ và tham gia đấu thầu, có hành vi thông thầu với ông Đỗ Thành N phải tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chứ không phải là người làm chứng; Bởi vì trong trường hợp phát sinh yêu cầu bồi thường thiệt hại thì những người này là người có nghĩa vụ phải bồi thường.

[4]. Mặt khác sau khi xét xử sơ thẩm ông Nguyễn Thanh T, trú tại 106/B3 đường T, phường 11, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh có đơn khiếu nại và xuất trình hợp đồng ủy quyền của Ông Nguyễn Thành N ủy quyền cho ông đầu tư thực hiện hợp đồng với Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa nhưng không được tham gia tố tụng trong vụ án, đây là tình tiết mới chưa được cấp sơ thẩm thu thập chứng cứ để giải quyết nhằm đảm bảo quyền lợi của đương sự.

[5]. Từ các nhận định trên, xét cần phải hủy bản án sơ thẩm giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

[6]. Án phí sơ thẩm sẽ được xử lý khi vụ án được giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

Ông Nguyễn Thành N không phải nộp án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 3, Điều 308, Điều 310 của Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Hủy toàn bộ bản án sơ thẩm kinh doanh thương mại số 07/2017/KDTM-ST ngày 14/7/2017 của Tòa

án nhân dân thành phố N. Giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân thành phố N giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

2. Về án phí:

Án phí sơ thẩm sẽ được xử lý khi vụ án được giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

Án phí phúc thẩm: Ông Nguyễn Thành N không phải nộp án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm. Trả lại cho ông Nguyễn Thành N 2.000.000 đồng tạm ứng án phí theo phiếu thu số AA/2016/0007196 ngày 04/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố N.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- TAND thành phố N;
- Chi cục THADS tp.N;
- Lưu tòa KT, án văn;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Đường